

Bản án số: 182/2021/HS-ST
Ngày 29/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Bình

Ông Lê Huỳnh Sinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 163/2021/TLST- HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2021/QĐXXST-HS ngày 15/10/2021 đối với bị cáo:

HÁN THỊ L, sinh năm: 1979, tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 12, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: không biết chữ; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Bà La Môn; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hán B (chết) và bà Đồng Thị D, sinh năm: 1950. Có chồng Trương Ngọc Trắng (chết) và 03 người con, lớn nhất sinh năm: 1998, nhỏ nhất sinh năm: 2002.

Tiền án: Ngày 17/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 22/4/2021.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 23/11/1996, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”;

- Ngày 15/12/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 05/4/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án tại trại giam Sông Cái, ra tù ngày 25/11/2017;

- Ngày 03/02/2007 và ngày 13/12/2011, bị Công an phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm xử phạt tổng cộng 1.650.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản;

- Ngày 09/4/2008 và ngày 14/01/2015, bị Công an phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm xử phạt tổng cộng 1.150.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản;

- Ngày 11/08/2014, bị Công an phường Đông Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản;

- Ngày 03/7/2015, bị Công an phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Chị Bùi Thị H, sinh năm: 1987. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Đài Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ, ngày 04/7/2021, chị Bùi Thị H, sinh năm 1987, thường trú tại khu phố 4, phường Đài Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm điều khiển xe mô tô đi đến chợ Nông sản, thuộc khu phố 7, phường Tấn Tài, TP. Phan Rang - Tháp Chàm để mua đồ. Khi đến quầy hàng bán rau củ quả, chị H dựng xe đi xuống mua đồ, bên hông phải ba ga xe chị H có treo 01 túi nylon màu trắng, bên trong túi nylon có 01 túi xách màu đỏ ghi; 01 ví da màu nâu; 02 giấy chứng minh nhân dân; 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Bùi Thị H; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Bùi Thanh S và số tiền 22.000.000 đồng. Lúc này, Hán Thị L điều khiển xe mô tô hiệu Wave mang biển số 85D1 – 643.37 đi vào chợ Nông sản để mua đồ, khi đi qua vị trí xe mô tô của chị H đang dựng thì L nhìn thấy trên xe mô tô của chị H có treo 01 túi nylon màu trắng, nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng khi chị H không để ý nên L áp sát xe mô tô của chị H, rồi lên lút lấy túi nylon treo vào xe mô tô của mình rồi điều khiển xe mô tô rời khỏi chợ Nông sản đi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận. Tại đây, L mở túi nylon lấy số tiền 22.000.000 đồng còn lại túi nylon, túi xách, ví da và giấy tờ, L mang vứt ở bãi cỏ ngoài bệnh viện. Sau đó, L trả nợ và tiêu xài cá nhân hết 16.579.000 đồng, còn lại số tiền 5.421.000 đồng L đã giao nộp cho Cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi được số tiền: 5.000.000 đồng, 01 túi nylon màu trắng, 01 túi xách bằng da màu đỏ ghi, 01 ví da màu nâu cùng toàn bộ giấy tờ của chị H.

Tại Kết luận định giá số 58/KLTS ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm kết luận:

- 01 túi xách bằng da màu đỏ ghi, có dây đeo màu đỏ, đã qua sử dụng có giá trị thực vào thời điểm bị trộm cắp là 100.000 đồng.

- 01 ví da màu nâu bị hư khóa, đã qua sử dụng có giá trị thực vào thời điểm bị trộm cắp là 10.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản L đã trộm cắp là: 22.110.000 đồng.

Cáo trạng số 165/CT- VKSPRTC ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Hán Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hán Thị L từ 15 đến 18 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 06 giờ ngày 04/7/2021, tại chợ Nông sản thuộc khu phố 7, phường Tấn Tài, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Hán Thị L đã thực hiện hành vi trộm cắp: 01 túi nylon màu trắng, bên trong có 01 túi xách bằng da màu đỏ ghi, 01 ví da màu nâu, số tiền: 22.000.000 đồng và một số giấy tờ của chị Bùi Thị H. Tổng giá trị tài sản L đã trộm cắp là: 22.110.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức về hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm tội. Nhưng để có tiền nhanh chóng tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu và có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do bị cáo đã 04 lần bị Tòa án xét xử, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không chịu tu dưỡng, sửa chữa bản thân, lao động chân chính mà lại tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ, bị cáo không biết ăn năn hối cải về hành vi của mình và xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Bùi Thị H số tiền: 10.421.000 đồng, 01 túi nylon màu trắng, 01 túi xách bằng da màu đỏ ghi, 01 ví da màu nâu cùng toàn bộ giấy tờ của chị H là có căn cứ.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ đen, biển số: 85D1 – 643.37, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là Trương Thị Y, sinh năm 2000, trú tại khu phố 12, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước (là con gái của L). Yên không biết việc Hán Thị L mượn xe sử dụng để làm phương tiện trộm cắp tài sản. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Yên là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, chị Bùi Thị H yêu cầu bị cáo Hán Thị L bồi thường số tiền 11.579.000 đồng. Bị cáo đồng ý nhưng chưa có tiền bồi thường. Bị cáo cam kết sẽ bồi thường sau. Do đó, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và chị H.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hán Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Hán Thị L 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 06/7/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584 và Điều 589 Bộ luật Dân sự;

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Hán Thị L với bị hại Bùi Thị H. Cụ thể: Bị cáo Hán Thị L đồng ý bồi thường thiệt hại cho chị Bùi Thị H số tiền: 11.579.000 đồng (Mười một triệu năm trăm bảy mươi chín ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại các điều 357, 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hán Thị L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì Người được Thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; vắng mặt bị hại, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Hải

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Bình

Lê Huỳnh Sinh

Lê Hoàng Hải

